



THUẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG



THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

TĂNG NGƯỠNG CHỊU THUẾ TNCN, GTGT CHO HỘ, CÁ NHÂN KINH DOANH LÊN 500 TRIỆU ĐỒNG/NĂM

Điều chỉnh mức doanh thu không phải nộp thuế thu nhập cá nhân của hộ, cá nhân kinh doanh từ 200 triệu đồng/năm lên 500 triệu đồng/năm và cho trừ mức này trước khi tính thuế theo tỉ lệ trên doanh thu.

Mức doanh thu không chịu thuế giá trị gia tăng cũng được điều chỉnh tương ứng lên 500 triệu đồng/năm.

CÁ NHÂN, HỘ KINH DOANH ĐƯỢC TÍNH THUẾ THEO THU NHẬP THỰC TẾ

Đối với hộ, cá nhân kinh doanh có doanh thu trên 500 triệu đồng/năm đến 03 tỷ đồng: Luật mới bổ sung phương pháp tính thuế trên thu nhập (doanh thu trừ chi phí), áp dụng thuế suất 15% tương tự như thuế suất đối với doanh nghiệp nhỏ.

Cá nhân, hộ kinh doanh thuộc đối tượng trên được lựa chọn phương pháp tính thuế theo tỉ lệ trên doanh thu hoặc theo thu nhập.



THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

THAY ĐỔI BIỂU THUẾ LŨY TIẾN TỪNG PHẦN VỚI THU NHẬP CÁ NHÂN TỪ TIỀN LƯƠNG, TIỀN CÔNG

Theo luật mới, biểu thuế lũy tiến từng phần đã giảm từ 7 bậc xuống còn 5 bậc. Luật đã nới rộng khoảng cách giữa các bậc và điều chỉnh lại hai mức thuế suất trung gian. Trong đó, thuế suất 15% ở bậc 2 được giảm xuống 10%, thuế suất 25% ở bậc 3 được giảm xuống còn 20%.

BẬC THUẾ	PHẦN THU NHẬP TÍNH THUẾ/NĂM (TRIỆU ĐỒNG)	PHẦN THU NHẬP TÍNH THUẾ/THÁNG (TRIỆU ĐỒNG)	THUẾ SUẤT (%)
1	Đến 120	Đến 10	5
2	Trên 120 đến 360	Trên 10 đến 30	10
3	Trên 360 đến 720	Trên 30 đến 60	20
4	Trên 720 đến 1.200	Trên 60 đến 100	30
5	Trên 1.200	Trên 100	35



THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

ÁP THUẾ 2% VỚI HOẠT ĐỘNG CHUYỂN NHƯỢNG BẤT ĐỘNG SẢN

- Mức thuế thu nhập với hoạt động chuyển nhượng bất động sản được xác định bằng giá chuyển nhượng nhân với thuế suất là 2%.
- **Mức thuế chuyển nhượng BĐS = Giá chuyển nhượng x 2%**
- Thời điểm xác định thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng bất động sản là thời điểm hợp đồng chuyển nhượng có hiệu lực theo quy định của pháp luật hoặc thời điểm đăng ký quyền sử dụng, quyền sở hữu bất động sản.

ÁP THUẾ 0,1% VỚI HOẠT ĐỘNG CHUYỂN NHƯỢNG VÀNG MIẾNG

- Mức thuế đối với hoạt động chuyển nhượng vàng miếng được quy định bằng 0,1% giá chuyển nhượng từng lần.
- **Mức thuế chuyển nhượng vàng miếng = 0,1 x giá chuyển nhượng**
- Chính phủ được giao quy định ngưỡng chịu thuế, thời điểm áp dụng thu và điều chỉnh thuế suất phù hợp với lộ trình quản lý thị trường vàng.



Mức giảm trừ gia cảnh từ 01/01/2026

Ngày 17/10/2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua **Nghị quyết 110/2025/UBTVQH15** về điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026 và áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2026).

Theo đó, **Nghị quyết 110/2025/UBTVQH15** điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh quy định tại khoản 1 Điều 19 **Luật Thuế thu nhập cá nhân 2007** như sau:

15,5 Triệu đồng/tháng Mức giảm trừ đối với đối tượng nộp thuế (186 triệu đồng/năm)	6,2 Triệu đồng/tháng Mức giảm trừ đối với mỗi người phụ thuộc
--	--

So sánh với quy định hiện hành

Hiện hành, **Nghị quyết 954/2020/UBTVQH14** quy định về mức giảm trừ gia cảnh như sau:

- Mức giảm trừ đối với đối tượng nộp thuế là **11 triệu đồng/tháng (132 triệu đồng/năm)**
- Mức giảm trừ đối với mỗi người phụ thuộc là **4,4 triệu đồng/tháng**

Như vậy, từ kỳ tính thuế năm 2026 sẽ chính thức nâng mức giảm trừ gia cảnh với đối tượng nộp thuế lên **15,5 triệu đồng/tháng** và nâng mức giảm trừ gia cảnh với mỗi người phụ thuộc lên **6,2 triệu đồng/tháng**.